

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
KHU VỰC 1- ĐỒNG NAI Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **480/2026/HS-ST**

Ngày: 04-8-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thúy

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Hữu Hậu;

2. Bà Nguyễn Thị Kim Chi;

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tân Thành – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 – Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 434/2026/TLST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 545/2026/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 7 năm 2026 đối với bị cáo:

Vũ Văn D; sinh năm 1993 tại Ninh Bình; Tên gọi khác: Không; Số CCCD: 036093005341 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính và trật tự xã hội cấp ngày 24/11/2022; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký HKTT: **Thôn T, xã N, tỉnh Ninh Bình**; Nơi ở hiện nay: **Tổ A, khu phố H, phường T, thành phố Đ** (địa chỉ cũ: **Tổ A, khu phố A, phường T, thành phố Đ**). Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Trình độ học vấn: Lớp 09/12; Nghề nghiệp: Không; Họ tên cha: **Vũ Văn D1**, sinh năm 1968, họ tên mẹ: **Phan Thị O**, sinh năm 1975. Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất, chưa có vợ con.

Tiền án:

- Ngày 08/01/2020, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 năm 08 tháng tù về tội: “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/9/2020 (chưa được xóa án tích).

- Ngày 24/11/2022, bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xử phạt 55.000.000 đồng về tội: “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”. Chưa chấp hành xong bản án.

Nhân thân: Ngày 14/11/2025, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ khởi tố bị can về tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố Đ, tạm giam trong vụ án “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”) (Bị cáo có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối năm 2021 (không rõ, ngày, tháng), thông qua mạng xã hội Facebook, D đặt mua 01 khẩu súng nén khí và 200 viên đạn chì của đối tượng sử dụng tài khoản facebook (không rõ tên tài khoản) với giá 3.000.000 đồng. Sau khi mua được súng và đạn, D cất giữ ở phòng trọ thuộc khu phố D, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố Đ). Đến khoảng tháng 7/2025, D chuyển đến sinh sống chung với vợ chồng anh Tạ Duy C1 tại căn nhà không số, thuộc tổ A, khu phố A, phường T, tỉnh Đồng Nai (nay là khu phố H, phường T, thành phố Đ) và mang theo súng, đạn nêu trên đến cất giấu trong tủ quần áo của D. Ngày 04/11/2025, D bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ khám xét khẩn cấp nơi ở (do có hành vi cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự) thì bị phát hiện và thu giữ khẩu súng và số đạn nêu trên.

Vật chứng thu giữ:

Thu giữ của Vũ Văn D:

- 01 khẩu súng nén khí, màu đen trên thân súng có chữ “Fxairguns 544454”;
- 02 hộp tiếp đạn (gồm 01 hộp tiếp đạn theo súng và 01 hộp tiếp đạn kèm theo);
- 190 viên đạn.

Tại Kết luận giám định số 3265/KL-KTHS ngày 17/11/2025, G định viên Phòng K Công an tỉnh Đ, kết luận:

- 01 (một) khẩu súng gửi giám định ký hiệu A1 là súng nén khí, thuộc vũ khí quân dụng.
- 02 hộp tiếp đạn (gồm 01 hộp tiếp đạn theo súng và 01 hộp tiếp đạn kèm theo).
- 200 (Hai trăm) viên đạn gửi giám định ký hiệu A2 là đạn sử dụng cho súng nén khí, thuộc vũ khí quân dụng. Đạn sử dụng được để bắn cho khẩu súng gửi giám định (đã bắn thực nghiệm 10 viên đạn, không hoàn lại).

Tại Bản cáo trạng số 176/CT – VKSDN – P1 ngày 06 tháng 7 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Nai đã truy tố bị cáo Vũ Văn D về tội “Tàng trữ, vận chuyển trái phép vũ khí quân dụng” theo quy định tại Khoản 1, Điều 304 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Đồng Nai giữ quyền công tố đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h, khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025), đề nghị xử phạt bị cáo mức án tù 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng nghị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa tuyên tịch thu và giao cho **Bộ chỉ huy quân sự thành phố Đ** quản lý vật chứng gồm: 01 (một) khẩu súng nén khí, 02 hộp tiếp đạn (gồm 01 hộp tiếp đạn theo súng và 01 hộp tiếp đạn kèm theo), 190 (hai trăm) viên đạn chì.

Đối với hành vi cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự của **Vũ Văn D** đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an tỉnh Đ** khởi tố xử lý trong vụ án khác.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo không nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng trong hồ sơ vụ án: Cơ quan an ninh điều tra **Công an thành phố Đ**, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Nai, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Đồng Nai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, người làm chứng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận: Từ khoảng cuối năm 2021 đến ngày 04/11/2025, tại **khu phố D, phường T và khu phố A, phường T, thành phố Đ**, bị cáo có hành vi tàng trữ, vận chuyển trái phép 01 khẩu súng nén khí, 02 hộp tiếp đạn (gồm 01 hộp tiếp đạn theo súng và 01 hộp tiếp đạn kèm theo) và 200 viên đạn chì là vũ khí quân dụng thì bị cơ quan Công an phát hiện thu giữ.

Lời khai nhận của bị cáo là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án; lời khai của những người làm chứng. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ, vận chuyển trái phép vũ khí quân dụng” theo quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự như nội dung bản cáo trạng số 176/CT – VKSDN- P1 ngày 06 tháng 7 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Nai đã truy tố là có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý vũ khí quân dụng của Nhà nước, hành vi phạm tội của bị cáo tiềm ẩn nguy cơ, điều kiện thuận lợi phát sinh các hành vi phạm tội khác; Gây mất ổn định về

trật tự an toàn xã hội, xâm hại đến an ninh quốc gia. Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Tái phạm, quy định tại điểm h, khoản 1, Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Giao cho Cơ quan An ninh điều tra Công an thành phố Đ phối hợp với Bộ chỉ huy quân sự thành phố Đ quản lý, xử lý vật chứng gồm: 01 (một) khẩu súng nén khí, 02 hộp tiếp đạn (gồm 01 hộp tiếp đạn theo súng và 01 hộp tiếp đạn kèm theo), 190 (Một trăm chín mươi) viên đạn chì.

Đối với hành vi cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự của Vũ Văn D đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ khởi tố xử lý trong vụ án khác.

[6] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Nhận định về phần trình bày của Kiểm sát viên: Đối với phần trình bày của Kiểm sát viên: Cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh nêu trên và đề nghị mức hình phạt phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh và hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025);

Tuyên bố bị cáo Vũ Văn D phạm tội “Tàng trữ, vận chuyển trái phép vũ khí quân dụng”;

Xử phạt bị cáo Vũ Văn D: **02 (Hai) năm 06 (S) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Giao cho Cơ quan An ninh điều tra Công an thành phố Đ phối hợp với Bộ chỉ huy quân sự thành phố Đ quản lý, xử lý vật chứng gồm: 01 (Một) khẩu súng nén khí, 02 (Hai) hộp tiếp đạn (gồm 01 hộp tiếp đạn theo súng và 01 hộp tiếp đạn kèm theo), 190 (Một trăm chín mươi) viên đạn chì (Theo bảng kê vật chứng ngày 29/4/2026 của Cơ quan an ninh Điều tra Công an thành phố Đ).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo được kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND TP. Đồng Nai (1);
- VKSND TP. Đồng Nai (1);
- VKSNDKV1 – Đồng Nai (2);
- Công an TP. Đồng Nai (2);
- Thi hành án hình sự (5);
- Bị cáo, người tham gia tố tụng (5);
- Lưu VP - Hồ sơ vụ án (3).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trần Thị Thúy